

Bản án số: 68 /2022/HSST
Ngày 16/9/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Quán Vi Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trương Thị Bích Hiệp.

Ông Vi Văn Hậu.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Sầm Thị Thanh Sương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hồng Lĩnh – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 16 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2022/TLST – HS ngày 12/8/2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2022/QĐST – HS ngày 01/9/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lộc Thị H**, tên gọi khác: Không.

Sinh năm 1978, tại huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: Xóm S, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lộc Văn C, và bà Lộc Thị K; Chồng Phan Văn C, con 03 người con (lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2021); Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/4/2022 đến ngày 21/4/2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quỳnh Hợp. Sau đó được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị can đang tại ngoại tại địa phương. (Có mặt).

Người làm chứng:

1. Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1974. (Vắng mặt).

Trú tại: bản H, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An .

2. Chị Ngân Thị H, sinh năm 1977. (Vắng mặt).

Trú tại Bản T, xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An

3. Anh Trương Văn S, sinh năm 1975. (Vắng mặt).

Trú tại: xóm Đ, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

4. Anh Vi Văn V, sinh năm 2000. (Vắng mặt).

Trú tại Bản B, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 55 phút ngày 15/4/2022, tại phòng trọ số 01 và số 02 của Lộc Thị H ở xóm S, xã T, huyện Q, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Hợp phối hợp với Công an xã T phát hiện, bắt quả tang Hoàng Thị H và Trương Văn S; Ngân Thị H và Vi Văn V đang có hành vi mua bán dâm. Thu giữ số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng); 02 (hai) bao cao su đã qua sử dụng, mỗi bao có kích thước dài 5cm; 02 (hai) vỏ bao cao su, có nhãn hiệu Condom HuaLu, đã qua sử dụng; 07 (bảy) bao cao su, có nhãn hiệu Condom HuaLu, chưa qua sử dụng.

Ngày 22/6/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Hợp đã tiến hành mở niêm phong đối với số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) thu giữ của Lộc Thị H. Tại bản kết luận giám định số 242/KL-KTHS (Đ3 -TL) của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) gồm hai tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) có mã số hiệu ND10043481 và LZ 13080053 gửi đến giám định là tiền thật.

Bản cáo trạng số 59/CT-VKSQH 10/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, truy tố bị cáo Lộc Thị H về tội “Chứa mại dâm” theo khoản 1 điều 327 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Lộc Thị H khai nhận: Lộc Thị H đăng ký kinh doanh dịch vụ nhà trọ tại xóm Sơn T, xã T, huyện Q. Trong quá trình kinh doanh, vào đầu năm 2022, có Hoàng Thị H và Ngân Thị H đến ở cùng H. Do cả ba người không có việc làm ổn định nên H đã bàn bạc với H và H bán dâm cho khách để lấy tiền chia nhau thì H và H đồng ý. Cả ba thống nhất H và H sẽ là người trực tiếp bán dâm cho người có nhu cầu mua dâm, còn H sẽ là người bố trí phòng ở, nuôi ăn ở, mua bao cao su để phục vụ việc mua bán dâm và các khoản chi phí sinh hoạt khác cho H và H. Mỗi lần H và H bán dâm thì H sẽ thu của khách số tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng, sau khi việc bán dâm kết thúc thì H sẽ được hưởng 50% số tiền bán dâm của H và H. H bố trí cho H ở phòng trọ số 01, Hương ở phòng trọ số 2.

Vào khoảng 12 giờ ngày 15/4/2022, khi Lộc Thị H, Ngân Thị H và Hoàng Thị H đang ngồi ăn cơm tại dãy trọ của Hương tại xóm S, xã T, huyện Q thì có Trương Văn S và Vi Văn V đến gặp Hương để hỏi mua dâm thì Hương đồng ý. Giá mỗi lần mua dâm đối với mỗi người là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng). S đưa cho H số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) là tiền mua dâm cho cả S và V. H và H đều biết hai người đàn ông này là người đến mua dâm. H dẫn S đi vào phòng trọ số 01, còn H dẫn V đi vào phòng trọ số 02 để quan hệ tình dục. Bao cao su để các đối tượng sử dụng khi quan hệ tình dục đã được H chuẩn bị và đưa cho H và H trước đó. Đến khoảng 12 giờ 55 phút cùng ngày, khi Hoàng Thị H, Trương Văn S, Ngân Thị H và Vi Văn V đang quan hệ tình dục tại phòng trọ số 01 và phòng trọ số 02 thuộc dãy trọ của Lộc Thị H thì bị phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ tại phòng trọ số 01 một vỏ bao cao su và một bao cao su đã qua sử dụng. Thu giữ tại phòng trọ số 02 một vỏ bao cao su, một bao cao su đã qua sử dụng, bảy bao cao su chưa qua sử dụng. Thu giữ của Lộc Thị H số tiền 400.000 đồng. Bị cáo Lộc Thị H

nhất trí với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, truy tố bị cáo về tội “Chứa mại dâm”.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung Cáo trạng, và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 327; điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lộc Thị H từ 15 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng đến 36 tháng.

Về vật chứng: 02 (hai) bao cao su đã qua sử dụng, mỗi bao có kích thước dài 5cm; 02 (hai) vỏ bao cao su, có nhãn hiệu Condom HuaLu, đã qua sử dụng; 07 (bảy) bao cao su, có nhãn hiệu Condom HuaLu, chưa qua sử dụng đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) là phương tiện phạm tội đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Bị cáo Lộc Thị H nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết việc làm của mình là sai trái mong Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa bị cáo Lộc Thị H hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng. Bị cáo Lộc Thị H khai nhận khoảng 12 giờ 55 phút ngày 15/4/2022, Trương Văn S và Vi Văn V đến hỏi mua dâm và đưa cho H số tiền 400.000 đồng thì H đã bố trí cho Hoàng Thị H vào phòng số 01 và Ngân Thị H vào phòng số 02 nhà trọ của Lộc Thị H ở xóm S, xã T, huyện Q tỉnh Nghệ An để bán dâm. Khi Hoàng Thị H và Trương Văn S; Ngân Thị H và Vi Văn V đang có hành vi mua bán dâm thì Công an huyện Quỳnh Hợp bắt quả tang, thu giữ 02 (hai) bao cao su đã qua sử dụng; 02 (hai) vỏ bao cao su, đã qua sử dụng; 07 (bảy) bao cao su, chưa qua sử dụng và số tiền 400.000 đồng. Lời khai nhận của bị cáo Lộc Thị H tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ. Do đó, có đủ căn cứ xác định hành vi của Lộc Thị H đã cấu thành tội “Chứa mại dâm”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 327 Bộ luật Hình sự, như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo Lộc Thị H là rất nguy hiểm, vụ án xảy ra gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, trị an, an toàn xã hội, trật tự công cộng trên địa bàn. Gây tâm lý lo lắng hoang mang trong quần chúng nhân dân, nên cần lên cho bị cáo mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, nhằm cải tạo bị cáo trở thành công dân sống có ích cho xã hội và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần về hình phạt cho bị cáo, vì: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bố bị cáo là người có công được nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặt khác bị cáo Lộc Thị Hương phạm tội có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, từ trước đến ngày phạm tội bị cáo nhân thân tốt, luôn chấp hành tốt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú. Xét thấy việc không cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội là không gây nguy hiểm, không làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự an toàn xã hội nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo. Áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo là phù hợp, thể hiện chính sách pháp luật khoan hồng, giáo dục cải tạo hơn là trừng trị của Nhà nước ta đối với người phạm tội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 327 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng”. Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo trước khi phạm tội bị cáo là lao động tự do, thu nhập thấp, không ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: 02 (hai) bao cao su đã qua sử dụng, mỗi bao có kích thước dài 5cm; 02 (hai) vỏ bao cao su, có nhãn hiệu Condom HuaLu, đã qua sử dụng; 07 (bảy) bao cao su, có nhãn hiệu Condom HuaLu, chưa qua sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) là phương tiện phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo Lộc Thị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lộc Thị H phạm tội “ Chứa mại dâm”.

Căn cứ vào khoản 1 điều 327; điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51; điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lộc Thị H **18 (Mười tám)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **36 (ba sáu)** tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho chính quyền Ủy ban nhân dân xã Tam Hợp, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An quản lý

giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bao cao su đã qua sử dụng, mỗi bao có kích thước dài 5cm; 02 (hai) vỏ bao cao su, có nhãn hiệu Condom HuaLu, đã qua sử dụng; 07 (bảy) bao cao su, có nhãn hiệu Condom HuaLu, chưa qua sử dụng.

Đặc điểm chi tiết các vật chứng được phản ánh tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 12/8/2022 giữa Công an huyện Quỳnh Hợp và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Hợp.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) (Số tiền trên được phản ánh tại biên bản giao nhận tài sản lập ngày 14/7/2022 giữa Công an huyện Quỳnh Hợp và Kho bạc nhà nước huyện Quỳnh Hợp).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV.

Buộc các bị cáo Lộc Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo. Vắng mặt những người làm chứng. Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 16/9/2022.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An,
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An,
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh hợp,
- Cơ quan điều tra CA huyện Quỳnh hợp,
- THADS huyện Quỳnh hợp,
- Bị cáo;
- Bị hại ;
- lưu

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Quán Vi Tuấn